TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **770**/2024/HS-ST
Ngày: 30-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Thẩm phán: Bà **Lê Hải Yến**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Ngọc Luân**

Bà **Trần Thị Dung**

Ông **Lê Phú Hợp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Thơm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Khanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 626/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 761/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. PHẠM ANH T, sinh ngày 09/9/1969 tại Hà Nội; ĐKHKTT: 84 ngõ D V, phường T, quận H, TP Hà Nội; nơi cư trú: Số A ngõ A T, phường H, quận Đ, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu Đ và bà Nguyễn Thị Thanh T1; có vợ Hoàng Thu D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Từ năm 1988 đến năm 2003 có 05 tiền sự về các hành vi *"Tiêu thụ*

tài sản do người khác phạm tội mà có"; "Cố ý gây thương tích"; "Cưỡng đoạt tài sản" và *"Đưa vào cơ sở giáo dục"*.

- Bản án số 395/HS-ST ngày 12/8/1997, TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*;

- Bản án số 133/2011/HSST ngày 22/4/2011, TAND quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*;

- Bản án số 237/2015/HSST ngày 24/11/2015, TAND quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 09 tháng 18 ngày tù về tội *"Đánh bạc"*;

- Bản án số 286/2024/HS-ST ngày 20/9/2024, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội *"Đánh bạc"*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H, có mặt.

2. NGUYỄN HOÀNG L, sinh ngày 25/9/1980 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Số E hẻm A, phường T, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc C; có vợ Nguyễn Thị Thanh T1 (đã chết) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- 02 lần bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; 01 lần bị xử lý hành chính về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*;

- Bản án số 77/HSST ngày 19/2/1988, TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"*;

- Bản án số 310/2013/HSST ngày 23/12/2013, TAND quận Hà Đông, TP Hà Nội xử phạt 38 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*;

- Bản án số 16/2019/HSST ngày 12/3/2019, TAND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*;

- Bản án số 48/2019/HSST ngày 19/4/2019, TAND quận Hà Đông, TP Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 16/2019/HSST ngày 12/3/2019, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 32 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H, có mặt.

3. NGUYỄN THU H, sinh ngày 17/10/1977 tại Hà Nội; ĐKHKTT: G Đ, phường B, quận H, TP Hà Nội; nơi cư trú: A, ngõ A N, phường P, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Trần Thị D1; chồng: Chưa, có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- 01 tiền sự về hành vi *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và 01 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc;

- Bản án số 384/2011/HSST ngày 26/9/2011, TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*;

- Bản án số 270/2014/HSST ngày 29/7/2014, TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 34 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H, có mặt.

4. ĐẶNG MINH Đ1, sinh ngày 20/12/1984 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Số A ngõ F đường C, phường Q, quận C, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trần T2 và bà Nguyễn Thị Phương T3; có vợ Tạ Thùy D2 và 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- 01 lần bị xử lý hành chính về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và 01 lần đi cai nghiện bắt buộc;

- Bản án số 34/2019/HSST ngày 15/3/2019, TAND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H, có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Anh T:***

Bà **Đỗ Thị Thanh H1** - Luật sư Văn phòng L1 và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố H, có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng L:***

Ông **Nguyễn Quang T4** - Luật sư Văn phòng L1 và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h15’ ngày 21/5/2024, tại khu vực ngã tư Bà T5 - T, thuộc phường H, quận H, Hà Nội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H, phát hiện Nguyễn Hoàng L đi xe máy BKS: 29E2-740.20, nghi có liên quan đến hoạt động tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, thu giữ tại móc treo phía trước xe máy 01 túi nylon màu đỏ bên trong có 01 túi nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Hoàng L: 01 điện thoại di động Samsung; 01 xe máy hiệu Zoomer BKS: 29E2 - 740.20. Nguyễn Hoàng L khai túi nilon chứa tinh thể màu trắng bị thu giữ trên là ma túy, L mua của Phạm Anh T mục đích để bán.

* Tiếp đến khoảng 21 giờ 20’ ngày 21/5/2024, tại khu vực trước cửa Công an phường Q, quận Đ, Hà Nội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H, kiểm tra đối với Nguyễn Thu H, thu giữ trong cạp quần bên trái của H: 01 túi nylon chứa chất bột màu trắng.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Thu H: 01 điện thoại di động Oppo; 01 xe máy hiệu Lyberty, BKS: 29D1 - 09866.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thu H tại số A, ngõ A N, phường P, quận H, Hà Nội, thu giữ: Tại mặt bàn trang điểm 02 gói nilon chứa tinh thể màu trắng.

Nguyễn Thu H khai: Đối với số ma túy bị thu giữ khi bị kiểm tra bắt quả tang là H mua của Phạm Anh T với giá 10 triệu đồng; Đặng Minh Đ1 là người giao ma túy cho H, mục đích H mua ma túy để bán lại cho các đối tượng nghiện.

Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở, Nguyễn Thu H khai mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 18/5/2024 tại khu vực phường T, mục đích để sử dụng và bán.

* Căn cứ lời khai của Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thu H, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Anh T tại số A, ngõ A T, phường H, quận Đ, Hà Nội. Tại thời điểm khám xét, có mặt Đặng Minh Đ1 tại nhà T, thu giữ của Đ1 01 điện thoại Samsung; 01 xe máy SH, BKS: 29D2 - 174.06.

Thu giữ tại tầng 3 nơi ở của Phạm Anh T: 09 túi nylon chứa chất bột màu trắng; 01 túi nylon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng; 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử; 01 khẩu súng và 23 viên đạn. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ 01 xe ô tô hiệu Mercedes BKS: 30K - 813.84.

- Kết luận giám định số 3812 ngày 31//5/2024, của Phòng K1 - Công an thành phố H, đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Hoàng L: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 100,021 gam.

- Kết luận giám định số 3804, 3813 ngày 31/5/2024, của Phòng K1 - Công an thành phố H:

+ Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thu H: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroin, khối lượng 18,764 gam;

+ Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thu H: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,509 gam.

- Kết luận giám định số 3811 ngày 31/5/2024, của Phòng K1 - Công an thành phố H; số 5230 ngày 18/7/2024 của V1 - Bộ C1 đối với vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Phạm Anh T:

+ Chất bột màu trắng bên trong 09 túi nilon đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 188,321 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 61,448 gam; các viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 12,031 gam; 01 cân điện tử màu trắng

có dính ma túy loại Heroine.

+ Khẩu súng gửi giám định là súng Colt cỡ nòng 7,65mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện khẩu súng còn sử dụng để bắn được; 23 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 7,65x17mm, thuộc vũ khí quân dụng và sử dụng lắp, bắn được cho khẩu súng nêu trên.

Giám định viên đã sử dụng 08 viên đạn gửi giám định để tiến hành bắn thực nghiệm, tiêu hao hết trong quá trình giám định, không hoàn trả. H2 lại đối tượng giám định: Khẩu súng và 15 viên đạn gửi giám định.

*** Tại Cơ quan điều tra, các bị can Phạm Anh Tuấn, Đặng Minh Đ1 Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thu H khai:**

Khoảng đầu tháng 5/2024, Phạm Anh T sang Lào du lịch và có quen biết người đàn ông tên T6 (không rõ địa chỉ nơi ở), T6 là đối tượng mua bán trái phép chất ma túy và bảo với T khi về Việt Nam thì T6 sẽ chuyển ma túy cho T bán, khi nào bán được ma túy thì T6 mới cho người đến lấy tiền.

Ngày 15/5/2024, qua ứng dụng Telegram, T6 bảo T ra đầu ngõ A T, phường H, quận Đ, Hà Nội để nhận ma túy. Khi T đi ra thì có người đàn ông (không quen biết) đến giao cho T 01 chiếc túi nilon màu đen. T mang về nhà kiểm tra trong chiếc túi nilon, ngoài ma túy; cân điện tử thì còn có 01 khẩu súng và 23 viên đạn. Sau đó T liên hệ lại với T6 thì được thông báo: Số ma túy và cân điện tử T6 bán cho T với giá 100 triệu đồng; còn khẩu súng và 23 viên đạn thì T6 cho T.

Đến khoảng 15 giờ ngày 21/5/2024, thì Nguyễn Hoàng L gọi điện cho T hỏi mua ma túy với giá 32 triệu đồng. L chuyển tiền mua ma túy cho T vào tài khoản ngân hàng S số 020039557666 mang tên ĐINH NHU HIEP, hẹn giao ma túy tại số F phố C. Khi L đến nơi thì T nhờ một người phụ nữ đi ngoài đường (không quen biết) mang ma túy giao cho L.

Tiếp theo đến khoảng 21 giờ ngày 21/5/2024 có Nguyễn Thu H gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy với giá 10 triệu đồng. Do T không có ở nhà nên đã gọi điện cho Đặng Minh Đ1 bảo về nơi ở của T tại số A ngõ A T và lên tầng 3 lấy ma túy T để sẵn trong hộc tủ gần đầu giường mang xuống giao cho H. Sau khi giao ma túy cho H xong, Đ1 đóng cửa lại và đi về luôn. Đ1 không biết T còn cất giấu ma túy; súng đạn tại nơi ở của T.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Liberty, BKS: 29D1 - 098.66 thu giữ của Nguyễn Thu H, H khai mua của người tên Q nhưng chưa làm thủ tục sang tên chuyển chủ. Xác minh đăng ký xe tên Chu Văn Q, trú tại: D L, tổ G V, quận Đ, Hà Nội. Ông Q khai đã bán chiếc xe máy trên cho người không quen biết.

- Chiếc xe máy hiệu Zoomer, BKS: 29E2 - 740.20 thu giữ của Nguyễn Hoàng L, L khai được bạn quen biết ngoài xã hội (không biết địa chỉ nơi ở) cho mượn để sử dụng. Kết quả xác minh xe không nằm trong hệ thống xe vật chứng.

Xác minh BKS: 29D1 - 098.66, là đăng ký của chiếc xe máy Hoda Wave mang tên Nguyễn Hữu T7, trú tại: D L, tổ G V, Đ, Hà Nội. Anh T7 khai bị mất chiếc xe máy Wave mang BKS trên vào tháng 8/2022.

Xác minh số khung; số máy chiếc xe máy hiệu Zoomer thu giữ của Nguyễn Hoàng L là nguyên thủy. Xe đăng ký BKS: 29E2 - 741.91, mang tên Nguyễn Duy Đ2, trú tại: C ngõ V, phường K, quận Đ, Hà Nội. Xác minh tại địa chỉ trên, không có ai là Nguyễn Duy Đ2 sinh sống từ trước đến nay.

- Chiếc xe máy SH Mode, BKS: 29D2 - 174.06 thu giữ của Đặng Minh Đ1, Đ1 khai mượn của bố đẻ là ông Đặng Trần T2 để sử dụng. Ông T2 không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của Đ1 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T2 chiếc xe máy trên.

- Chiếc xe ô tô BKS: 30K - 813.84, xác minh đăng ký tên Phạm Thị Lan T8, trú tại: Số B ngách A L, phường Đ, quận H, Hà Nội. Chị T8 khai ngày 21/5/2024 có cho anh trai là Phạm Anh T mượn để sử dụng. Chị T8 không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của Phạm Anh T nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chị T8.

- Các vật chứng thu giữ khác trong vụ án: 01 khẩu súng và 15 viên đạn quân dụng (đang lưu giữ tại kho vật chứng của Phòng PC04); các vật chứng chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (có bản kê chi tiết kèm theo).

Bản cáo trạng số 568/CT-VKS-P1 ngày 25/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố:

- Bị cáo Phạm Anh T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Thu H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Đặng Minh Đ1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thu H, Đặng Minh Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã quy kết. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với các bị cáo Phạm Anh T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*; các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thu H, Đặng Minh Đ1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 39, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Anh T tù Chung thân về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và từ 3 đến 4 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội là tù Chung thân.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hoàng L 20 năm tù.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thu H từ 10 đến 11 năm tù.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Minh Đ1 từ 9 đến 10 năm tù.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Sung quỹ Nhà nước điện thoại, 02 xe máy và tiêu hủy ma túy đã thu giữ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Anh T trình bày luận cứ bào chữa không có ý kiến gì về tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo. Luật sư cho rằng hành vi của bị cáo xuất phát từ không có việc làm, bố mẹ già, con nhỏ, bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn dẫn đến phạm tội; Tại Cơ quan điều tra, truy tố, phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hợp tác với Cơ quan tố tụng. Luật sư đề nghị khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với xã hội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng L trình bày luận cứ bào chữa không có ý kiến về tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo; Tại phiên tòa, Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; số ma túy đã thu giữ, chưa phát tán ra ngoài xã hội; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già. Luật sư đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở về xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thu H và Đặng Minh Đ1 tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo:

- Ngày 21/5/2024, tại số A ngõ A T, phường H, quận Đ, TP Hà Nội, Phạm Anh T đã thực hiện hành vi bán trái phép 100,021 gam ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Hoàng L với giá 32.000.000 đồng và bán 18,764 gam ma túy loại Heroine cho Nguyễn Thu H với giá 10.000.000 đồng. Ngoài ra Phạm Anh T còn cất giữ tại nhà mình ở số A, ngõ A T, phường H, quận Đ, Hà Nội 188,321 gam ma túy loại Heroine và 73,479 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng các chất ma túy, Phạm Anh T mua bán trái phép là 173,5 gam ma túy loại Methamphetamine và 207,085 gam ma túy loại Heroin. Phạm Anh T còn thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 khẩu súng và 23 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng tại số A, ngõ A T, phường H, quận Đ, Hà Nội.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng L thực hiện hành vi mua trái phép 100,021 gam ma túy loại Methamphetamine của Phạm Anh T nhằm mục đích để bán kiếm lời.

- Bị cáo Nguyễn Thu H đã thực hiện hành vi mua trái phép 18,764 gam ma túy loại Heroine của Phạm Anh T và 0,509 gam ma túy loại Methamphetamine của một đối tượng khác nhằm mục đích để bán kiếm lời.

- Bị cáo Đặng Minh Đ1 đã thực hiện hành vi giúp sức cho Phạm Anh T bán trái phép 18,764 gam ma túy loại Heroin cho Nguyễn Thu H.

Hành vi mua bán trái phép tổng khối lượng 173,5 gam ma túy loại Methamphetamine và 207,085 gam ma túy loại Heroin của bị cáo Phạm Anh T thuộc trường hợp *"Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự"*; hành vi cất giữ trái phép 01 khẩu súng và 23 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng của Phạm Anh T thuộc trường hợp *"Tàng trữ trái*

phép vũ khí quân dụng". Hành vi mua bán trái phép 100,021 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Hoàng L thuộc trường hợp *"... Methamphetamine... có khối lượng 100 gam trở lên;"*. Hành vi mua bán trái phép tổng khối lượng 0,509 gam ma túy loại Methamphetamine và 18,764 gam ma túy loại Heroin của bị cáo Nguyễn Thu H thuộc trường hợp *"Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự"*. Hành vi mua bán trái phép 18,764 gam ma túy loại Heroin của bị cáo Đặng Minh Đ1 thuộc trường hợp *"i) Heroin có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"*.

Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Anh T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Thu H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đặng Minh Đ1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng các quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Các bị cáo đều có nhân thân rất xấu, đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần song không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động chân chính mà để kiếm tiền bất chính các bị cáo đã bất chấp, lao vào con đường phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân; Hơn nữa các hành vi về ma túy trong xã hội ngày càng gia tăng về đối tượng tội phạm cũng như mức độ phạm tội, số lượng ma túy mà các bị cáo phạm tội ngày càng đặc biệt lớn gây bức xúc trong xã hội, Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại bỏ các hành vi về ma túy ra khỏi đời sống xã hội, trừng trị

thích đáng tội phạm về ma túy. Do vậy đối với các bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm khắc nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa các loại tội phạm này nói chung.

[4] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

- Bị cáo Phạm Anh T là giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người mua ma túy về để bán cho bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thu H và các đối tượng khác; ngoài ra bị cáo còn sai bảo bị cáo Đặng Minh Đ1 giúp sức giao ma túy bán cho Nguyễn Thu H nhằm mục đích để kiếm lời; tổng số lượng ma túy bị cáo mua bán lớn nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thu H đều thực hiện việc mua ma túy về để bán lại kiếm lời và bị cáo Đặng Minh Đ1 phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo Phạm Anh T bán ma túy. Do vậy các bị cáo cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với vai trò và trọng lượng ma túy mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Tăng nặng: Đối với tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* thì bị cáo Phạm Anh T phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bản thân các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa được hưởng lời từ hành vi phạm tội của mình và không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[7] Tại bản án số 286/2024/HS-ST ngày 20/9/2024 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội *"Đánh bạc"*, bị cáo chưa chấp hành hình phạt nên cần tổng hợp với bản án này để buộc bị

cáo Phạm Anh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 03 điện thoại di động và 02 xe máy thu giữ của các bị cáo đều sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 khẩu súng và 15 viên đạn là tang vật vụ án cần giao cho Ban C2 xử lý theo quy định của pháp luật.

- Số ma túy và tang vật khác liên quan đến vụ án không có giá trị cần tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Anh T** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*. Bị cáo **Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thu H** và **Đặng Minh Đ1** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 (áp dụng cho tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*), Điều 39, Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Anh T** tù **Chung thân** về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và **02** *(Hai)* năm tù tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là tù **Chung thân**. Tổng hợp hình phạt với 18 *(Mười tám)* tháng tù tại Bản án số: 286/2024/HS-ST ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là tù **Chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **21/5/2024**.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng L 20** *(Hai mươi)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **21/5/2024**.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thu H 10** *(Mười)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **21/5/2024**.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đặng Minh Đ1 09** *(Chín)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **21/5/2024**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) Điện thoại kiểu dáng Samsung màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động (thu giữ của Nguyễn Hoàng L).

+ 01 (một) Điện thoại di động màu đen có chữ OPPO đã cũ, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động (thu giữ của Nguyễn Thu H).

+ 01 (một) Điện thoại di động mặt sau ghi chữ S1, Imei1: 354479115617027; Imei2: 354480115617025 máy đã cũ, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động (thu giữ của Đặng Minh Đ1).

+ 01 (một) Xe máy kiểu dáng Honda Zoomer số khung hiện tại MLHJF6204L5320106, số máy hiện tại JF62E 0320106 đeo biển kiểm soát 29E2 - 740.20.

+ 01 (một) Xe máy kiểu dáng Liberty dán đề can màu hồng trắng, số khung RP8M73100BV013320, số máy M731M4012871, biển kiểm soát 29D1 - 09866, đã qua sử dụng, trầy xước và cũ, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động.

- Giao: Ban chỉ huy quận đội C2 xử lý theo quy định của pháp luật 01 khẩu súng và 15 viên đạn.

- Tiêu hủy:

+ Phong bì dán kín từ trước, bên trên các mép dán niêm phong có chữ ký của đương sự Nguyễn Thu H, Giám định viên Nguyễn Thị T9 và Cán bộ PC04 Nguyễn Khắc T10 và dấu đỏ của phòng CSĐT TP về ma túy. Không kiểm tra được bên trong niêm phong.

+ Phong bì niêm phong dán kín từ trước, bên trên các mép dán niêm phong có chữ ký của Điều tra viên Lê Văn T11, Giám định viên Nguyễn Hoàng H3, Đương sự Nguyễn Thu H và dấu đỏ của phòng CSĐT TP về ma

túy. Không kiểm tra được bên trong niêm phong.

+ 01 (một) Hộp niêm phong, trên các mép dán niêm phong có chữ ký của đương sự Phạm Anh T, cán bộ phòng PC04, Cán bộ giám định Nguyễn Hoàng H3 và dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy. Không kiểm tra được bên trong niêm phong.

+ 01 (một) Hộp niêm phong, trên các mép dán niêm phong có chữ ký của đương sự Nguyễn Hoàng L, Điều tra viên Lê Văn T11, Giám định viên Nguyễn Hoàng H3 và dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy. Không kiểm tra được bên trong niêm phong.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/11/2024 giữa Công an thành phố H với Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

(01 khẩu súng và 15 viên đạn hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Phòng PC04 - Công an thành phố H).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thu H, Đặng Minh Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh